

Số: 245 /QĐ-SKHCHN

Lai Châu, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Chè Lai Châu” cho
các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu**

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật Sở hữu trí tuệ sửa đổi, bổ sung năm 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 01 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp và Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp; Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007; Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30 năm 06 năm 2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14 tháng 02 năm 2007 hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30 tháng 7 năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND tỉnh Lai

Châu về việc giao cho Sở Khoa học và Công nghệ làm chủ đơn đăng ký, tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý “Chè Lai Châu”; cho phép sử dụng tên địa danh Lai Châu và bản đồ tỉnh Lai Châu để đăng ký chỉ dẫn địa lý và nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý KH&CN.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Chè Lai Châu” cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý “Chè Lai Châu” cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh văn phòng Sở, Trưởng phòng Quản lý KH&CN-Sở Khoa học và Công nghệ, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Sở hữu trí tuệ;
- Chủ tịch UBND tỉnh, phó chủ tịch UBND tỉnh (B/c);
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND các huyện và thành phố Lai Châu;
- Lưu: VT, HS.

GIÁM ĐỐC



Dương Đình Đức

QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 245/QĐ-SKHCN ngày 26/12/2022
của Giám đốc Sở Khoa học và công nghệ tỉnh Lai Châu)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” dùng cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu, cụ thể gồm:

- Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý và các đặc tính của sản phẩm;
- Phương pháp đánh giá các đặc tính của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý;
- Khu vực địa lý sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý;
- Điều kiện sử dụng chỉ dẫn địa lý;
- Hồ sơ và thủ tục đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý;
- Trình tự cấp, thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý;
- Sử dụng chỉ dẫn địa lý;
- Quản lý chỉ dẫn địa lý;
- Kiểm soát chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý;
- Quyền lợi và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Vi phạm và xử lý vi phạm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Ủy ban nhân dân các xã, phường trong khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý;
- Các tổ chức phối hợp kiểm soát chỉ dẫn địa lý;
- Tổ chức, cá nhân đăng ký sử dụng hoặc sử dụng chỉ dẫn địa lý.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Chỉ dẫn địa lý “Lai Châu”* là chỉ dẫn địa lý được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận đăng ký, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu.

2. *Tổ chức đứng tên đăng ký và thực hiện quyền quản lý chỉ dẫn địa lý:* Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu được Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu cho

phép đứng tên đăng ký và thực hiện quyền quản lý chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu.

3. *Người sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu”* là các tổ chức, cá nhân sản xuất và/hoặc kinh doanh các sản phẩm chè trên địa bàn tỉnh Lai Châu đáp ứng các điều kiện được quy định tại Quy chế này;

4. *Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu”* là văn bản do Sở Khoa học và công nghệ tỉnh Lai Châu cấp cho các tổ chức, cá nhân sản xuất và/hoặc kinh doanh các sản phẩm chè đáp ứng các điều kiện quy định tại Quy chế này (sau đây gọi tắt là *Giấy chứng nhận*);

5. *Quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu”* là quyền của tổ chức, cá nhân được sử dụng chỉ dẫn địa lý để gắn (in, dán hoặc các hình thức khác) trên sản phẩm, bao bì sản phẩm, phương tiện kinh doanh sản phẩm, giấy tờ giao dịch nhằm mua, bán, quảng bá và giới thiệu sản phẩm đó sau khi được tổ chức quản lý trao quyền sử dụng;

6. *Khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý* là khu vực sản xuất các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu (sau đây gọi tắt là *khu vực địa lý*), bao gồm: huyện Than Uyên, huyện Tân Uyên, huyện Tam Đường, huyện Sìn Hồ, huyện Phong Thổ và thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu được thể hiện trong bản đồ khu vực địa lý tại Phụ lục II Quy chế này.

Chương II

SẢN PHẨM MANG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ VÀ CÁC ĐẶC TÍNH

Điều 4. Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý “Lai Châu”

Các sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” bao gồm:

1. Chè Xanh;
2. Chè Ô long;
3. Chè Đông Phương Mỹ Nhân.

Những sản phẩm trên phải được trồng, sơ chế, chế biến tại khu vực chỉ dẫn địa lý, tuân thủ đầy đủ Quy định kỹ thuật sản xuất sản phẩm và đáp ứng tính chất và chất lượng đặc thù của sản phẩm chè mang chỉ dẫn địa lý “Lai Châu”.

Điều 5. Các đặc tính của sản phẩm

Các sản phẩm chè mang chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” phải đảm bảo đầy đủ các đặc tính cảm quan và lý hóa được thể hiện tại Phụ lục III của Quy chế này.

Điều 6. Phương pháp đánh giá các đặc tính sản phẩm

1. Phương pháp lấy mẫu: Mẫu sản phẩm để đánh giá các đặc tính phải được lấy ngẫu nhiên trong lô hàng mang chỉ dẫn địa lý do tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý và tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý thực hiện. Số lượng lấy từ 3-5 mẫu tùy thuộc vào khối lượng lô sản phẩm dự kiến mang chỉ dẫn địa lý;
2. Phương pháp đánh giá đặc tính chất lượng: Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm dự kiến mang chỉ dẫn địa lý phải được đánh giá theo phương pháp được quy định trong Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) hoặc theo quy định hiện hành;
3. Đơn vị kiểm nghiệm chất lượng: Là tổ chức có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận hoặc chỉ định làm nhiệm vụ kiểm nghiệm chất lượng.

Chương III

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

Điều 7. Điều kiện được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm chè trên địa bàn tỉnh Lai Châu đều có quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” dùng cho sản phẩm chè do mình sản xuất, kinh doanh nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Nguyên liệu chè phải được sản xuất trong phạm vi khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý “Lai Châu”;
2. Sản phẩm yêu cầu cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý là sản phẩm được quy định tại Điều 5 Quy chế này;
3. Sản phẩm chè đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật về tính chất, chất lượng theo quy định tại Phụ lục III của Quy chế này;
4. Tuân thủ đầy đủ Quy định kỹ thuật sản xuất chè mang chỉ dẫn địa lý “Lai Châu”;
5. Cam kết tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các nội dung trong giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè trong quá trình sử dụng chỉ dẫn địa lý;
6. Được Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu ra quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè.

Điều 8. Hồ sơ đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Đơn đề nghị cấp phép sử dụng chỉ dẫn địa lý (02 bản) do người đại diện của tổ chức, cá nhân viết (Phụ lục IV của Quy chế này);

2. Bản kê khai hiện trạng sản xuất, kinh doanh và chất lượng sản phẩm chờ đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” của tổ chức, cá nhân (02 bản) (Phụ lục V của Quy chế này);

3. Bản cam kết sử dụng chỉ dẫn địa lý theo Phụ lục VI của Quy chế này và các hồ sơ khác (nếu có) đến Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu.

Điều 9. Trình tự thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Tổ chức, cá nhân nộp 02 (hai) bộ hồ sơ đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý theo Điều 8 của Quy chế này và các hồ sơ khác (nếu có) đến Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu;

2. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu phải tiến hành thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế điều kiện sản xuất, kinh doanh của đơn vị đề nghị. Trường hợp nghi vấn, cần lấy mẫu sản phẩm và gửi tới đơn vị kiểm nghiệm để đánh giá.

3. Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế điều kiện sản xuất, kinh doanh và chất lượng sản phẩm, Sở Khoa học và Công nghệ ra Quyết định cấp hoặc không cấp phép sử dụng chỉ dẫn địa lý cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đăng ký. Trường hợp không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý phải có trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

Điều 10. Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Nội dung của Giấy chứng nhận bao gồm:

- Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân được cấp phép;
- Điện thoại, Fax, Email (nếu có);
- Danh mục sản phẩm được cấp;
- Thời hạn sử dụng chỉ dẫn địa lý;
- Quyền lợi và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được cấp phép;
- Họ tên và chữ ký của người đại diện có thẩm quyền, dấu của tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý;

2. Hiệu lực của Giấy chứng nhận

- a) Giấy chứng nhận có giá trị trong thời gian 05 năm kể từ ngày ký;
- b) Giấy chứng nhận được gia hạn khi hết hiệu lực nếu tổ chức, cá nhân có yêu cầu và trong quá trình sử dụng không có các vi phạm đến mức phải thu hồi.

3. In ấn và lưu trữ Giấy chứng nhận

a) Giấy chứng nhận được in thành 02 bản chính để lưu và trao cho tổ chức, cá nhân, được cập nhật theo số thứ tự liên tục vào sổ quản lý của tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý.

b) Trường hợp có yêu cầu cấp thêm thì tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý sẽ cấp nhưng tối đa không quá 05 bản và trên bản sao phải có chữ “BẢN SAO” để phân biệt.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Những trường hợp sau đây được xem xét sửa đổi, bổ sung và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý:

a) Giấy chứng nhận hết hạn;

b) Có sự thay đổi nội dung thông tin trong Giấy chứng nhận đã cấp;

c) Giấy chứng nhận bị mờ, rách nát, thất lạc;

2. Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung và cấp lại Giấy chứng nhận:

a) Trường hợp Giấy chứng nhận hết hạn: Trình tự, thủ tục thực hiện như cấp Giấy chứng nhận lần đầu.

b) Trường hợp Giấy chứng nhận thay đổi nội dung thông tin hay bị mờ, rách nát, thất lạc: Tổ chức, cá nhân gửi văn bản đến tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý nêu rõ lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung, cấp lại và kèm theo Giấy chứng nhận gốc (trừ trường hợp bị thất lạc). Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu ra Quyết định cấp lại giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân đó.

Điều 12. Đình chỉ quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Tổ chức, cá nhân bị đình chỉ quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý trong trường hợp không đáp ứng một trong các điều kiện quy định tại Điều 4 của quy chế này;

2. Thời hạn tạm đình chỉ đôi đa không quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày có Quyết định đình chỉ;

3. Trong thời hạn bị đình chỉ, tổ chức, cá nhân không được sử dụng chỉ dẫn địa lý dưới bất kỳ hình thức nào;

4. Tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý lại khi đã khắc phục được những vi phạm và gửi báo cáo kết quả khắc phục kèm theo tài liệu chứng minh. Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý xem xét và ra Quyết định cho phép sử dụng lại cho tổ chức, cá nhân.

Điều 13. Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Tổ chức, cá nhân bị thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý trong các trường hợp sau:

a) Khi phát hiện hồ sơ đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý của tổ chức, cá nhân kê khai không trung thực;

b) Sau 06 (sáu) tháng bị đình chỉ vẫn chưa khắc phục được vi phạm.

c) Tổ chức, cá nhân không còn nhu cầu sử dụng Giấy chứng nhận và tự đề nghị thu hồi;

d) Tổ chức bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc bị giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật.

e) Khi không thực hiện theo quy định tại Điều 18 của Quy chế này.

2. Trình tự thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

a) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận tài liệu: Văn bản, yêu cầu, khiếu nại, tố cáo, bằng chứng vi phạm, tổ chức quản lý tiến hành kiểm tra, xác minh tính xác thực của các tài liệu và ra Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận;

b) Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận phải được thông báo bằng văn bản đến tổ chức, cá nhân bị thu hồi và các tổ chức, cơ quan có liên quan.

3. Khi bị thu hồi Giấy chứng nhận, tổ chức, cá nhân phải dừng ngay việc sử dụng chỉ dẫn địa lý.

4. Tổ chức, cá nhân không được xem xét cấp lại chỉ dẫn địa lý trong vòng 01 (một) năm tính từ ngày ra Quyết định thu hồi (thủ tục đề nghị cấp lại như lần đầu).

Điều 14. Kiểm tra việc sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý có trách nhiệm kiểm tra định kỳ 01 (một) năm một lần hoặc đột xuất việc sử dụng chỉ dẫn địa lý của tổ chức, cá nhân được cấp phép nhằm duy trì và đảm bảo chất lượng của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý.

2. Thành lập đoàn kiểm tra việc sử dụng chỉ dẫn địa lý: Đoàn kiểm tra do Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý Quyết định thành lập, gồm các cơ quan có liên quan.

3. Nội dung kiểm tra:

a) Kiểm tra hồ sơ, tài liệu gốc về điều kiện được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý;

b) Kiểm tra hiện trạng sản xuất, kinh doanh các sản phẩm của tổ chức, cá nhân;

c) Trường hợp có dấu hiệu nghi ngờ về chất lượng của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý, Tổ chức quản lý có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý lấy mẫu sản phẩm để kiểm tra, đánh giá.

Chương IV

QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN

Điều 14. Quyền hạn và trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Xây dựng, ban hành và sửa đổi bổ sung các quy định liên quan đến quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè;

b) Cấp và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý của các tổ chức, cá nhân;

c) Kiểm tra, giám sát việc quản lý chỉ dẫn địa lý của các tổ chức, cá nhân sản xuất và/hoặc kinh doanh các sản phẩm chè mang chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” để bảo đảm chất lượng, uy tín của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý;

d) Xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện, xử lý những hành vi vi phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè;

e) Xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển thương hiệu “Chè Lai Châu” trong phạm vi thẩm quyền;

f) Bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” các sản phẩm chè.

2. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến cho các tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý thực hiện các quy định liên quan đến quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý để đảm bảo đúng các đặc tính của sản phẩm chè mang chỉ dẫn địa lý “Lai Châu”;

b) Tổ chức cấp, cấp lại và gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” các sản phẩm chè khi có yêu cầu;

c) Xây dựng kế hoạch kiểm soát chất lượng sản phẩm chè mang chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” trên toàn khu vực địa lý;

d) Tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” các sản phẩm chè của tổ chức, cá nhân. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo quy định của Luật giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 17. Quyền và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã/phường trong khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý

1. Quyền của Ủy ban nhân dân các xã/phường

a) Được tham gia vào quá trình xây dựng, ban hành và sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định liên quan đến quản lý, sử dụng và phát triển chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè;

b) Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng chỉ dẫn địa lý của các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý;

c) Đề xuất Chủ sở hữu, tổ chức quản lý hoặc các cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện, xử lý những hành vi vi phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè;

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển thương hiệu “Chè Lai Châu” trong phạm vi quản lý.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã/phường

a) Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến cho các tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý trong địa bàn quản lý thực hiện các quy định liên quan đến quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý để đảm bảo đúng các đặc tính của sản phẩm chè mang chỉ dẫn địa lý “Lai Châu”;

b) Lập danh sách và trình tổ chức quản lý cấp, cấp lại và gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè khi có yêu cầu;

c) Phối hợp xây dựng kế hoạch kiểm soát chất lượng sản phẩm chè mang chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” trên toàn khu vực địa lý và trên địa bàn quản lý;

d) Lập hồ sơ, sổ sách để thực hiện công tác quản lý chỉ dẫn địa lý tại xã/phường.

Chương V

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Quyền của các tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý

a) Được bình đẳng về quyền, lợi ích và nghĩa vụ có liên quan đến chỉ dẫn địa lý;

b) Được sử dụng chỉ dẫn địa lý trên bao bì sản phẩm, phương tiện kinh doanh, thư từ giao dịch, phương tiện quảng cáo để lưu thông, chào bán, quảng bá sản phẩm sau khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý;

c) Được sử dụng nhãn hiệu riêng của mình cùng với chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè trên bao bì sản phẩm, phương tiện kinh doanh, thư từ giao dịch, phương tiện quảng cáo để lưu thông, chào bán, quảng bá sản phẩm;

d) Được tham gia vào quá trình xây dựng, ban hành và sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định liên quan đến quản lý, sử dụng và phát triển chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè;

e) Có quyền khiếu nại, tố cáo và yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khiếu nại, tố cáo khi phát hiện các hành vi vi phạm quyền sở hữu và quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Lai Châu” cho các sản phẩm chè.

2. Nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sử dụng chỉ dẫn địa lý

a) Thực hiện đầy đủ các nội dung của Điều 7 và Điều 19 của Quy chế này;

b) Tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các quy định liên quan đến việc sử dụng chỉ dẫn địa lý nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, góp phần phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý.

c) Khi không còn nhu cầu sử dụng chỉ dẫn địa lý, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thông báo đến cơ quan quản lý để làm các thủ tục thu hồi giấy chứng nhận.

d) Kịp thời cung cấp thông tin, đề nghị xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định trong sử dụng chỉ dẫn địa lý.

e) Chỉ sử dụng chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chè trong danh mục đã được cơ quan quản lý cấp giấy chứng nhận sử dụng.

g) Không được tự ý chuyển giao quyền sử dụng hoặc chuyển nhượng giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý dưới bất kỳ hình thức nào, kể cả giữa các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty, công ty mẹ với công ty con và ngược lại.

Điều 19. Kinh phí và các khoản chi phí liên quan đến việc cấp và duy trì chỉ dẫn địa lý

1. Tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý phải nộp chi phí cấp giấy chứng nhận, phí duy trì thường niên theo quy định; chi trả các khoản phí, lệ phí và các khoản phát sinh trong quá trình phân tích chất lượng mẫu sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý để cấp giấy chứng nhận và kiểm tra chất lượng định kỳ hoặc đột xuất trong quá trình sử dụng chỉ dẫn địa lý.

2. Phí cấp giấy chứng nhận và chi phí duy trì chỉ dẫn địa lý thường niên thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật nhà nước về phí và lệ phí.

3. Kinh phí: Từ nguồn thu của người sử dụng chỉ dẫn địa lý và của cơ quan quản lý chỉ dẫn địa lý; các nguồn tài trợ, các khoản thu hợp pháp khác.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Cơ chế giải quyết tranh chấp

1. Cơ quan quản lý chỉ dẫn địa lý giải quyết tranh chấp về chỉ dẫn địa lý xảy ra trong nội bộ các thành viên được cấp sử dụng chỉ dẫn địa lý.

2. Chủ sở hữu chỉ dẫn địa lý làm đại diện giải quyết theo quy định của pháp luật các tranh chấp về chỉ dẫn địa lý bên ngoài phạm vi hành chính của tỉnh Lai Châu.

Trường hợp tranh chấp, mâu thuẫn không thể giải quyết được thì chủ sở hữu chỉ dẫn địa lý có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Khoa học và công nghệ tỉnh Lai Châu để kịp thời chỉnh sửa bổ sung cho phù hợp./.

PHỤ LỤC I
BIỂU TRƯNG (LOGO) CHỈ DẪN ĐỊA LÝ "LAI CHÂU" CHO CÁC SẢN
PHẨM CHÈ CỦA TỈNH LAI CHÂU

*(Ban hành kèm theo quyết định số 245/QĐ-SKHCN, ngày 26 tháng 12 năm 2022
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)*

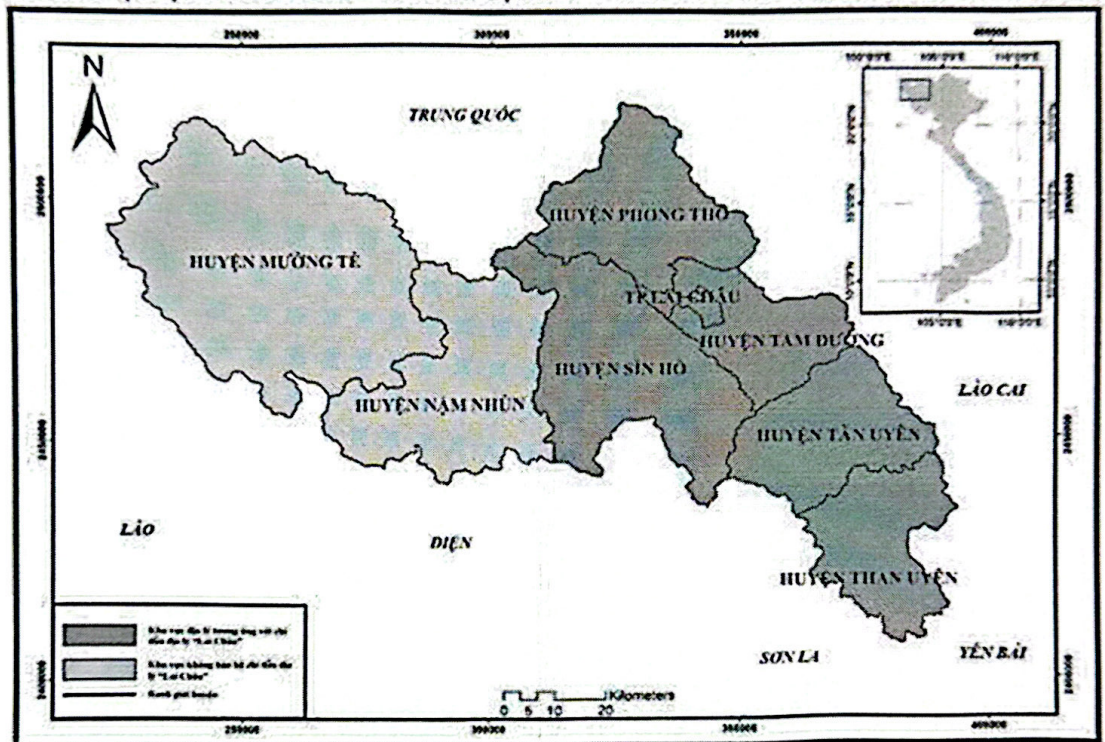
Mẫu logo chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè



PHỤ LỤC II
BẢN ĐỒ KHU VỰC ĐỊA LÝ TƯƠNG ỨNG VỚI CHỈ DẪN ĐỊA LÝ
"LAI CHÂU" CHO CÁC SẢN PHẨM CHÈ CỦA TỈNH LAI CHÂU
(Ban hành kèm theo quyết định số 245/QĐ-SKHCN, ngày 26 tháng 12 năm 2022
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)

Khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý "Lai Châu" cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu bao gồm: huyện Than Uyên, huyện Tân Uyên, huyện Tam Đường, huyện Sìn Hồ, huyện Phong Thổ và thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

BẢN ĐỒ KHU VỰC ĐỊA LÝ TƯƠNG ỨNG VỚI CHỈ DẪN ĐỊA LÝ "LAI CHÂU" CHO CÁC SẢN PHẨM CHÈ CỦA TỈNH LAI CHÂU



PHỤ LỤC III
TÍNH CHẤT, CHẤT LƯỢNG ĐẶC THÙ CỦA CÁC SẢN PHẨM CHÈ
MANG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ "LAI CHÂU"

*(Ban hành kèm theo quyết định số 245/QĐ-SKH-CN, ngày 26 tháng 12 năm 2022
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)*

1. Tính chất, chất lượng đặc thù của “chè Xanh Lai Châu”

“Chè xanh Lai Châu” có các tính chất, chất lượng đặc thù được mô tả tại Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Tính chất, chất lượng đặc thù của “chè Xanh Lai Châu”

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Đặc điểm, chỉ số	Phép thử
1	Mùi		Thơm tự nhiên	Likert 5
2	Vị		Chát dịu, có vị ngọt hậu	Likert 5
3	Hàm lượng axit glutamic	g/100g	$\geq 5,34$	TCVN 8764:2012

2. Tính chất, chất lượng đặc thù của “chè Ô long Lai Châu”

“Chè Ô long Lai Châu” có các tính chất, chất lượng đặc thù được mô tả tại Bảng 2 dưới đây:

Bảng 2. Tính chất đặc thù của “chè Ô long Lai Châu”

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Đặc điểm, chỉ số	Phép thử
1	Mùi		Mùi thơm hoa dành dành mạnh	Likert 5
2	Vị		Thanh, ngọt nhẹ	Likert 5
3	Hàm lượng axit glutamic	g/100g	$\geq 4,24$	TCVN 8764: 2012

3. Tính chất, chất lượng đặc thù của chè Đông Phương Mỹ Nhân “Lai Châu”

“Chè Đông Phương Mỹ Nhân Lai Châu” có các tính chất, chất lượng đặc thù được mô tả tại Bảng 3 dưới đây:

Bảng 3. Tính chất đặc thù của “chè Đông Phương Mỹ Nhân Lai Châu”

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Đặc điểm, chỉ số	Phép thử
1	Mùi		Mùi thơm mía nướng và mật ong mạnh	Likert 5
2	Vị		Vị êm dịu và không chát	Likert 5
3	Hàm lượng axit glutamic	g/100g	$\geq 5,61$	TCVN 8764:2012

PHỤ LỤC IV

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP QUYỀN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ " LAI CHÂU" CHO CÁC SẢN PHẨM CHÈ CỦA TỈNH LAI CHÂU

(Ban hành kèm theo quyết định số 245/QĐ-SKHCN, ngày 26 tháng 12 năm 2022
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

....., ngày.....tháng năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP QUYỀN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ "LAİ CHÂU" CHO CÁC SẢN PHẨM CHÈ

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu

Căn cứ Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý "Lai Châu" cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu;

Căn cứ nhu cầu sử dụng chỉ dẫn địa lý "Lai Châu" cho các sản phẩm chè,

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Đại diện:.....

Địa chỉ:.....Điện thoại:.....

Tôi gửi đơn này kính đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu xem xét, cấp cho chúng tôi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý "Lai Châu" cho các sản phẩm chè.

Chúng tôi cam kết:

1. Sử dụng CDĐL theo đúng các quy định trong Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý "Lai Châu" cho các sản phẩm chè;
2. Sử dụng đúng và chính xác các dấu hiệu của CDĐL gồm cả tên CDĐL và hình ảnh logo;
3. Chỉ sử dụng CDĐL cho sản phẩm chè đã được Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu cấp quyền sử dụng;
4. Không được tự ý chuyển giao quyền sử dụng CDĐL dưới bất kỳ hình thức nào;
5. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để Cơ quan quản lý CDĐL tiến hành các hoạt động kiểm tra định kỳ, đột xuất tại cơ sở/hộ gia đình của mình;
6. Kịp thời thông báo cho Cơ quan quản lý CDĐL, cơ quan quản lý Nhà nước khi phát hiện các trường hợp vi phạm trong sử dụng CDĐL.

Xin trân trọng cảm ơn./

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

PHỤ LỤC V
BẢN THUYẾT MINH
HIỆN TRẠNG SẢN XUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG CHÈ
(Ban hành kèm theo quyết định số 245/QĐ-SKH-CN, ngày 26 tháng 12 năm 2022
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

BẢN THUYẾT MINH
HIỆN TRẠNG SẢN XUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG CHÈ

1. Tên cá nhân/tổ chức:.....
2. Họ và tên người đại diện:.....
3. Địa chỉ:.....
4. Số điện thoại liên hệ:..... Email.....
5. Thông tin cơ bản hiện trạng sản xuất:

TT	Tên chủ hộ/cơ sở sản xuất kinh doanh	Quy mô sản xuất	Nguyên liệu chính	Chủng loại sản phẩm	Sản lượng sản xuất
1					
2					
3					

6. Quy trình sản xuất áp dụng:

.....

.....

7. Mô tả chất lượng cảm quan sản phẩm xuất bán

TT	Chỉ tiêu	Mô tả	Ghi chú
1	Mùi		
2	Vị		
3	Hàm lượng axit glutamic		

Chúng tôi cam kết các thông tin trong bảng kê khai là đúng sự thật.

Lai Châu, ngày tháng năm 20...

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(ký tên, đóng dấu nếu có)

PHỤ LỤC VI
BẢN CAM KẾT
VỀ VIỆC SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “LAI CHÂU” CHO CÁC SẢN PHẨM CHÈ

(Ban hành kèm theo quyết định số 245/QĐ-SKHCN, ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
VỀ VIỆC SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “LAI CHÂU” CHO CÁC SẢN PHẨM CHÈ

Kính gửi:

Tên (đơn vị, cá nhân):

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Email:

Quyết định thành lập hoặc giấy phép kinh doanh (nếu có):.....

.....
Nếu được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè, chúng tôi cam kết tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các quy định liên quan đến việc sử dụng chỉ dẫn địa lý nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý này:

1. Sử dụng đúng và chính xác dấu hiệu nhận diện gồm cả tên gọi và hình ảnh logo.
2. Chỉ sử dụng chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm đã được cơ quan quản lý cấp giấy chứng nhận sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu”.
3. Chỉ dẫn địa lý được sử dụng kèm với nhãn hiệu chính thức của đơn vị, nhưng không sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” làm nhãn hiệu chính cho sản phẩm của mình.
4. Không tự ý chuyển nhượng chỉ dẫn địa lý dưới bất kỳ hình thức nào.
5. Phổ biến và cung cấp đầy đủ cho các thành viên thông tin cần thiết có liên quan đến chỉ dẫn địa lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý.

6. Chấp hành chế độ kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất của Cơ quan quản lý chỉ dẫn địa lý việc sử dụng nhãn hiệu của đơn vị.

7. Nộp các khoản phí, lệ phí theo quy định.

8. Thực hiện đầy đủ các nội dung của Quy định này và các quy định tại quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè.

9. Tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các quy định liên quan đến việc sử dụng chỉ dẫn địa lý nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý “Lai Châu”.

10. Duy trì và bảo đảm chất lượng hàng hóa mang chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè.

Nếu vi phạm những điều đã cam kết trên, chúng tôi xin chịu mọi hình thức xử lý của cơ quan quản lý nhà nước.

....., ngày tháng năm.....

Người cam kết

(ký tên, đóng dấu nếu có)

PHỤ LỤC VII

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, GIA HẠN, CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “LAİ CHÂU” CHO CÁC SẢN PHẨM CHÈ
(Ban hành kèm theo quyết định số 245/QĐ-SKHCN, ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, GIA HẠN, CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “LAİ CHÂU” CHO CÁC SẢN PHẨM CHÈ

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu

1. Tên tổ chức, cá nhân:.....
2. Họ và tên người đại diện (nếu là tổ chức):.....
3. Địa chỉ:
4. Điện thoại:.....Fax:.....

ĐỀ NGHỊ

Về việc:

- ☐ Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè.
- ☐ Gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè.
- ☐ Cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè.

Lý do:

- ☐ Thay đổi tên, địa chỉ của Tổ chức, cá nhân đã ghi trên Giấy chứng nhận.
- ☐ Thay đổi khu vực sản xuất sản phẩm chè.
- ☐ Thay đổi danh mục sản phẩm sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho các sản phẩm chè.
- ☐ Giấy chứng nhận bị mờ, hoen ố, rách nát.

- ☐ Giấy chứng nhận bị mất, thất lạc.
- ☐ Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu hết thời hạn hiệu lực.

Nội dung thay đổi:

- ☐ Thay đổi tên và địa chỉ của Tổ chức, cá nhân đã ghi trên Giấy chứng nhận

Tên cũ	Tên mới	Ghi chú

Địa chỉ cũ	Địa chỉ mới	Ghi chú

- ☐ Thay đổi khu vực sản xuất sản phẩm mang CDĐL:

STT	Khu vực sản xuất thay đổi	Ghi chú	
1		☐ Bổ sung	☐ Loại bỏ
2		☐ Bổ sung	☐ Loại bỏ
3		☐ Bổ sung	☐ Loại bỏ
4		☐ Bổ sung	☐ Loại bỏ

- ☐ Thay đổi danh mục sản phẩm sử dụng CDĐL:

STT	Danh mục sản phẩm thay đổi	Ghi chú	
1		☐ Bổ sung	☐ Loại bỏ
2		☐ Bổ sung	☐ Loại bỏ
3		☐ Bổ sung	☐ Loại bỏ
4		☐ Bổ sung	☐ Loại bỏ

Tôi/chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là chính xác, nếu sai tôi/ chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Danh mục các tài liệu kèm theo

- ☐ Giấy chứng nhận gốc

Lai Châu, ngày tháng năm 20....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(ký tên, đóng dấu nếu có)